

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HSST.  
Ngày 17/01/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Ngân.

Bà Vũ Thị Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Thế Trung – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 107/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn S** - Sinh ngày 26/4/1977, tại thành phố Lào Cai, tỉnh L; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Giáy; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lý A H - Sinh năm 1935 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1933.

Bị cáo có vợ thứ nhất Hoàng Thị B – Sinh năm 1982 (Đã ly hôn); vợ thứ hai Trần Thị L – Sinh năm 1981; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo Lý Văn S 03 tiền án: Bản án số 70/HSST ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù giam về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Bản án số 35/HSST ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bản án số 06/HSST ngày 27/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt 05 năm tù giam về tội “*Tàng*”

*trữ trái phép chất ma túy*”. Đến nay bị cáo Lý Văn S đang được hoãn chấp hành thi hành án, chưa chấp hành hình phạt còn lại của 03 bản án.

Nhân thân: Xấu.

Bị cáo Lý Văn S bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021. Hiện bị cáo Lý Văn S đang được tại ngoại tại Thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh L (*Có mặt*).

2. Họ và tên: **Phạm Minh T** - Sinh ngày 14/12/1985, tại thành phố Y, tỉnh Y; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phạm Minh T - Sinh năm 1955 và bà: Hà Thị T - Sinh năm 1960.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 36/HSST ngày 20/3/2012 Phạm Minh T bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt 01 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Bản án số 66/HSST ngày 09/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đến nay bị cáo Phạm Minh T đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo Phạm Minh T bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2021. Đến ngày 13/8/2021 bị cáo Phạm Minh T được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp bảo lãnh. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh L (*Có mặt*).

3. Họ và tên: **Lìu Pín X** (Tên gọi khác: Lừ Văn S) - Sinh ngày 16/6/1978 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã C, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Giáy; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lìu Văn L - Sinh năm 1958 và bà: Lù Thị N - Sinh năm 1955.

Bị cáo Lìu Pín X có vợ là Hoàng Thị P - Sinh năm 1981, bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Lìu Pín X bị bắt tạm giữ từ ngày 22/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (*Có mặt*).

4. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh C** - Sinh ngày 13/9/1976 tại thị xã N, tỉnh Y; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 10, phường C, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Cán bộ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. (Là Đảng viên, đã bị Ủy ban kiểm tra, Đảng ủy khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh Lào Cai, đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 04/8/2021).

Con ông: Nguyễn Ngọc S - Sinh năm 1938 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1933.

Bị cáo có vợ là Vũ Thị Hương L - Sinh năm 1980, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C bị tạm giữ từ ngày 22/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. (*Có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Hoàng Thị P – Sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn T, xã C, thành phố L, tỉnh L (*Vắng mặt*).

Người làm chứng: Ông Phạm Minh T; chị Vũ Thị Hương L; chị Trần Thị L (*Có mặt*); anh Trần Quang H (*Vắng mặt*).

Người chứng kiến: Anh Bùi Tiến D; anh Phạm Văn B (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/7/2021 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phối hợp cùng công an xã Cốc San tuần tra trên địa bàn thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang các đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể:

Hồi 11 giờ 05 phút ngày 22/7/2021, tại khu vực Km 134 + 300 Quốc lộ 4D thuộc thôn Luổng Láo 2, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện đối tượng Phạm Minh T đang dừng đỗ xe mô tô mang biển kiểm soát: 24B1-978.33 ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Quá trình kiểm tra, Phạm Minh T tự giác mở lòng bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 02 gói nilon màu xanh, mở kiểm tra bên trong 02 gói trên là lớp giấy chứa chất bột khô màu trắng. Phạm Minh T khai nhận là ma túy Heroine của Phạm Minh T, mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Minh T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen đỏ mang Biển kiểm soát: 24B1-978.33; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng; 01 ví da màu nâu.

Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 22/7/2021, tại khu vực Km 134 + 300 Quốc lộ 4D thuộc thôn Luổng Láo 2, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện đối tượng Lù Pín X đang dừng đỗ xe mô tô mang biển kiểm soát: 24B1-492.85 ở ven đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Quá trình kiểm tra, Lù Pín X tự giác lấy từ trong túi quần dài phía sau bên trái Lù Pín X đang mặc giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy, mở kiểm tra bên trong 02 gói giấy là chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lù Pín X khai nhận là ma túy Heroine

của Lìu Pín X, mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của Lìu Pín X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lìu Pín X; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda mang biển kiểm soát: 24B1-492.85.

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 22/7/2021, tại khu vực Km 134 + 300 Quốc lộ 4D thuộc thôn Luổng Láo 2, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện đối tượng Nguyễn Mạnh C ngồi trong xe ô tô có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Mạnh C khai nhận đang tàng trữ 01 gói nilon là chất ma túy Heroine trên người, Nguyễn Mạnh C mua về sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã thu giữ toàn bộ vật chứng, ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Mạnh C 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu sơn nâu vàng mang biển kiểm soát: 24A-029.31.

Sau khi bị bắt, Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ đều mua của Lý Văn S tại địa chỉ Thôn L, xã C, thành phố L, tỉnh L. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Văn S. Quá trình khám xét, tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 4.000.000VNĐ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số thuê bao 0974636581; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0852132978, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0386366151; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0839471110, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0828696546; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đỏ gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0382566151, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0834954745; 01 chìa khóa điện xe ô tô; 01 xe ô tô mang biển kiểm soát: 30Y-7777 màu ghi xám và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn S. Bị cáo Lý Văn S khai nhận, ngày 20/7/2021 Lý Văn S mua 0,93 gam chất ma túy Heroine của một người nam giới tại khu xử lý rác thải thuộc thôn Tòng Mòn, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai với giá 1.000.000VNĐ. Lý Văn S mang về nhà chia làm 05 gói nhỏ để sử dụng, nếu có người mua thì bị cáo Lý Văn S bán với mục đích kiếm lời. Ngày 22/7/2021 bị cáo Lý Văn S bán cho 03 người là Phạm Minh T 02 gói ma túy Heroine với giá 800.000VNĐ; bán cho Lìu Pín X 02 gói ma túy Heroine, với giá 200.000VNĐ; bán cho Nguyễn Mạnh C 01 gói ma túy Heroine, với giá 400.000VNĐ. Tổng số tiền Lý Văn S bán ma túy cho Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C là 1.400.000VNĐ, bị cáo Lý Văn S đã chi tiêu cá nhân hết 100.000VNĐ, số còn lại 1.300.000VNĐ bị thu giữ khi cơ quan công an khám xét nơi ở.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã trưng cầu giám định về ma túy gồm: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C ngày 22/7/2021.

Bản kết luận giám định số 201/GĐMT ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Khối lượng của các cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phạm Minh T là 0,49 (*Không phải bốn mươi chín*) gam, gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bản kết luận giám định số 202/GĐMT ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ khi bắt quả tang Lìu Pín X là: 0,19 (không phải mười chín) gam, gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bản kết luận giám định số 203/GĐMT ngày 27/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Khối lượng của cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Mạnh C là: 0,25 (không phải hai mươi lăm) gam, gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lý Văn S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b, q khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điều 56 tổng hợp hình phạt với hình phạt còn lại của các bản án chưa chấp hành, buộc bị cáo Lý Văn S phải chấp hành hình phạt chung.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lìu Pín X từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lý Văn S, Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí hình sự sơ thẩm; xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C không có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*:

Đối với bị cáo Lý Văn S: Ngày 20/7/2021 Lý Văn S mua 0,93 gam chất ma túy Heroine với giá 1.000.000VNĐ. Lý Văn S chia làm 05 gói nhỏ với mục đích bán kiếm lời. Trong đó có 02 gói để bán với giá 100.000VNĐ 1 gói; 03 gói còn lại gói bên ngoài bằng lớp nilon màu xanh để bán với giá 400.000VNĐ 1 gói. Ngày 22/7/2021 bị cáo Lý Văn S bán cho Phạm Minh T 02 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,49 gam với giá 800.000VNĐ; bán cho Lìu Pín X 02 gói ma túy Heroine, có khối lượng 0,19 gam với giá 200.000VNĐ; bán cho Nguyễn Mạnh C 01 gói ma túy Heroine, có khối lượng 0,25 gam với giá 400.000VNĐ. Tổng số tiền Lý Văn S bán ma túy cho Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C là 1.400.000VNĐ. Hành vi của bị cáo Lý Văn S đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lý Văn S đang phải chấp hành 03 bản án, trong đó có bản án đã xác định bị cáo Lý Văn S phạm tội với tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*”. Do đó lần phạm tội này của bị cáo Lý Văn S thuộc trường hợp là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”.

Đối với các bị cáo Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C, đều là người nghiện chất ma túy. Cùng trong ngày 22/7/2021 bị cáo Phạm Minh T đã mua của bị cáo Lý Văn S 0,49 gam chất ma túy Heroine. Bị cáo Lìu Pín X mua của bị cáo Lý Văn S 0,19 gam chất ma túy Heroine. Bị cáo Nguyễn Mạnh C mua của bị cáo Lý Văn S 0,25 gam chất ma túy Heroine. Các bị cáo đều có mục đích mua chất ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy các bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Hành vi của các bị cáo Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lý Văn S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Phạm Minh T, Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma túy

trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C đều là đối tượng nghiện chất ma túy, các bị cáo nhận biết rõ Heroine là chất ma túy mà pháp luật nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, sử dụng, vận chuyển v.v. Nhưng vì nghiện chất ma túy, các bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với từng bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo Lý Văn S, trong thời gian từ năm 2013 đến nay bị cáo đang phải chấp hành hình phạt của 03 bản án: Bản án số 70/HSST ngày 29/11/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Lý Văn S 15 năm tù giam về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Bản án số 35/HSST ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xử phạt Lý Văn S 02 năm 06 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bản án số 06/HSST ngày 27/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xử phạt Lý Văn S 05 năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tại bản án này đã tổng hợp hình phạt đối với thời gian chấp hành còn lại theo bản án số 70/HSST ngày 29/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và bản án số 35/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Hình phạt chung bị cáo Lý Văn S phải chấp hành của 03 bản án là 19 năm 09 tháng tù. Hiện tại, bị cáo Lý Văn S đang được hoãn chấp hành thi hành án, chưa chấp hành hình phạt còn lại này của 03 bản án. Do đó, khi quyết định hình phạt, phải tổng hợp hình phạt của các bản án này, buộc bị cáo Lý Văn S phải chấp hành hình phạt chung của các bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Mạnh C có bố đẻ là Nguyễn Ngọc S và mẹ đẻ là Nguyễn Thị Trâm được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và bản thân bị cáo Nguyễn Mạnh C được Đài truyền hình Việt Nam tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp truyền hình. Vì vậy cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo, theo quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù và đề nghị xử phạt bị cáo Lìu Pín X và bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo là người nghiện chất ma túy, tàng trữ số lượng ma túy rất nhỏ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, bị cáo Nguyễn Mạnh C có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phạm Minh T, Lìu Pín X và bị cáo Nguyễn Mạnh C là chưa phù hợp.

Về nguồn gốc số chất ma túy Heroine, theo lời khai của bị cáo Lý Văn S đã mua 0,93 gam ma túy là chất Heroine của người nam giới tại khu vực đường vào nhà máy xử lý rác thải thuộc thôn Tòng Mòn, xã Đồng Tuyển, thành phố

Lào Cai. Ngoài lời khai của bị cáo Lý Văn S không còn tài liệu nào khác chứng minh. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lý Văn S vào ngày 20/7/2021 trong vụ án này.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy, đối với bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lù Pín X và Nguyễn Mạnh C, đều là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật hình sự.

[4] *Về vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét nơi ở của Lý Văn S gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 4.000.000VNĐ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số thuê bao 0974636581; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0852132978, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0386366151; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0839471110, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0828696546; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đỏ gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0382566151, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0834954745; 01 chìa khóa điện xe ô tô; 01 xe ô tô mang biển kiểm soát: 30Y-7777 màu ghi xám và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn S.

Thu giữ của Phạm Minh T: 0,49 gam chất ma túy Heroine; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen đỏ, biển kiểm soát: 24B1-978.33; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Minh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng; 01 ví da màu nâu.

Thu giữ của Lù Pín X: 0,19 gam chất ma túy Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lù Pín X; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 24B1-492.85.

Thu giữ của Nguyễn Mạnh C: 0,25 gam chất ma túy Heroine; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 24A-029.31; 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu sơn nâu vàng biển kiểm soát: 24A-029.31.

Đối với số vật chứng là chất ma túy Heroine thu giữ của các bị cáo ngày 22/7/2021 gồm: Thu giữ của bị cáo Phạm Minh T 0,49 gam, đã trích mẫu 0,07 gam tiến hành giám định, còn lại 0,42 (*Không thấy bốn mươi hai*) gam. Thu giữ của bị cáo Lù Pín X 0,19 gam, đã trích mẫu 0,08 gam để tiến hành giám định, còn lại 0,11 (*Không thấy mười một*) gam. Thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh C 0,25 gam, đã trích mẫu 0,06 gam tiến hành giám định, còn lại 0,19 (*Không thấy mười chín*) gam. Đây là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0852132978, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0386366151; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0839471110, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0828696546; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đỏ gắn thẻ sim 1 số thuê bao 0382566151, gắn thẻ sim 2 số thuê bao 0834954745, thu giữ khi khám xét nơi ở của Lý Văn S. Quá trình điều tra xác



định số tài sản trên là của chị Trần Thị L (*Là vợ của Lý Văn S*) không liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Văn S.

Số tiền 4.000.000VNĐ thu giữ khi khám xét nơi ở của Lý Văn S, cơ quan điều tra đã xác định có số tiền 1.300.000VNĐ là tiền Lý Văn S thu được do bán ma túy cho Phạm Minh T; Lưu Pín X và Nguyễn Mạnh C. Còn lại số tiền 2.700.000VNĐ là tài sản của chị Trần Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Văn S. Ngày 28/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã xử lý vật chứng trả lại số tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn S cho chị Trần Thị L, sau khi nhận lại tài sản chị Trần Thị L không có yêu cầu, đề nghị gì. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA màu ghi xám biển kiểm soát: 30Y-7777 và 01 chìa khóa điện xe ô tô. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của anh Trần Quang Hiếu, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lý Văn S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại tài sản cho anh Trần Quang Hiếu, sau khi nhận lại tài sản anh Trần Quang Hiếu không có yêu cầu, đề nghị gì. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số thuê bao 0974636581 và 1.300.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Lý Văn S. Đây là vật và khoản tiền liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 100.000VNĐ, bị cáo Lý Văn S bán ma túy mà có (Trong tổng số tiền 1.400.000VNĐ) nhưng đã chi tiêu cá nhân hết, cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen đỏ biển kiểm soát: 24B1-978.33, thu giữ của Phạm Minh T. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của ông Phạm Minh T (*Là bố đẻ của bị cáo Phạm Minh T*). Ông Phạm Minh T không biết việc bị cáo Phạm Minh T sử dụng chiếc xe vào mục đích đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại tài sản cho ông Phạm Minh T, sau khi nhận lại tài sản ông Phạm Minh T không có yêu cầu, đề nghị gì. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng; 01 ví da màu nâu và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Minh T thu giữ của Phạm Minh T. Đây là giấy tờ và tài sản của bị cáo Phạm Minh T không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin tự nguyện nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, do đó, cần trả lại cho bị cáo Phạm Minh T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 24B1-492.85 thu giữ của Lưu Pín X. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của bị cáo Lưu Pín X và vợ chị Hoàng Thị P. Ngày 22/7/2021 bị cáo Lưu Pín X sử dụng xe đi mua ma túy về sử dụng, chị Hoàng Thị P không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe sung vào ngân sách nhà nước. Trả lại cho chị Hoàng Thị P 1/2 giá trị chiếc xe.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lìu Pín X; Đây là tài sản và giấy tờ của bị cáo Lìu Pín X không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng, để thi hành án khoản tiền án phí. 01 chứng minh nhân dân mang tên Lìu Pín X trả lại cho bị cáo Lìu Pín X.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh C. Đây là chiếc điện thoại bị cáo Nguyễn Mạnh C sử dụng để gọi điện cho bị cáo Lý Văn S hỏi mua ma túy. Do đó, cần tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh C sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C. Đây là giấy tờ của bị cáo Nguyễn Mạnh C không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu sơn nâu vàng biển kiểm soát: 24A-029.31 và 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh C. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Mạnh C và vợ là Vũ Thị Lan Hương. Ngày 22/7/2021 bị cáo Nguyễn Mạnh C sử dụng xe để đi làm từ buổi sáng tại thôn Tòng Xanh, xã Cốc San, thành phố Lào Cai. Trên đường về nhà bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng, bị cáo đỗ xe ven đường quốc lộ và đi bộ vào nhà Lý Văn S mua ma túy, khi đi ra đến chỗ đỗ xe vừa vào trong xe thì bị bắt. Bản thân bị cáo Nguyễn Mạnh C không sử dụng xe vào mục đích đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã quyết định trả lại chiếc xe cho chị Vũ Thị Lan Hương, sau khi nhận lại tài sản chị Vũ Thị Lan Hương không có yêu cầu, đề nghị gì. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lìu Pín X và Nguyễn Mạnh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b, q, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 19 năm 09 tháng tù của bản án 06/2020/HSST ngày 26/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã tổng hợp hình phạt với bản án số 70/2013/HSST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án số 35/2017/HSST ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát. Buộc bị cáo Lý Văn S phải chấp hành hình phạt chung của 04 bản án là: 27 (Hai mươi bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T; Lìu Pín X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo Phạm Minh T được khấu trừ 23 ngày tạm giữ, tạm giam (*Từ ngày 22/7/2021 đến ngày 13/8/2021*).

Xử phạt bị cáo Lìu Pín X 01 (*Một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/7/2021.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (*Một*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/7/2021.

*Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Phạm Minh T 0,42 (*Không thấy bốn mươi hai*) gam chất Heroine còn lại sau giám định được đựng trong bì thư, tái niêm phong ngày 23/7/2021 để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Lìu Pín X 0,11 (*Không thấy mười một*) gam chất Heroine còn lại sau giám định được đựng trong bì thư, tái niêm phong ngày 23/7/2021 để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh C 0,19 (*Không thấy mười chín*) gam chất Heroine còn lại sau giám định được đựng trong bì thư, tái niêm phong ngày 23/7/2021 để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Lý Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có gắn thẻ sim và số tiền 1.300.000VNĐ (Hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số 394909049863 Kho bạc nhà nước Lào Cai) để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Lý Văn S số tiền 100.000VNĐ để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn S 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn S.

Trả lại cho bị cáo Phạm Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng; 01 ví da màu nâu và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Minh T.

Tịch thu của bị cáo Lìu Pín X 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 24B1-492.85 để sung vào ngân sách nhà nước. Trả lại cho chị Hoàng Thị P 1/2 giá trị chiếc xe.

Trả lại cho bị cáo Lìu Pín X 01 chứng minh nhân dân mang tên Lìu Pín X.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Lìu Pín X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng để thi hành án khoản tiền án phí.

Tịch thu của bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh C.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2021 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).*

*Về án phí:* Các bị cáo Lý Văn S; Phạm Minh T; Lừ Pín X và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7. Điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai;
- THA dân sự;
- CA thành phố Lào Cai (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HSTHA;
- Lưu HS – TA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp;

**Bùi Ngọc Thanh**